TÒA ÁN NHÂN DÂN **Q. LIÊN CHIỂU TP- ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:19/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 13 tháng 4 năm 2022
"V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU – THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hồng Thủy
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Công Chi
2. Bà Phạm Trần Trúc Mai

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Phạm Thái Trâm Anh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*** Ông Võ Phước Khánh Toàn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 4 năm 2022 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 298/2022/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2021 về việc *"Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2022/QĐST - HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Ngô Thị Thu Th - Sinh năm 1990. Địa chỉ: Số 41 Phước Lý 3, phường Hòa M, quận Liên Ch , thành phố Đà Nẵng. *(Có mặt).*

- Bị đơn: Ông Đỗ Văn Nhật H - Sinh năm 1992. Địa chỉ: Số 41 Phước Lý 3, phường Hòa M, quận Liên Ch , thành phố Đà Nẵng. Địa chỉ liên hệ: K144/19 Nguyễn Như Hạnh, phường Hòa M, quận Liên Ch , thành phố Đà Nẵng. *(Vắng mặt lần thứ hai).*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 04.11.2021, bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Ngô Thị Thu Th trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Ngô Thị Thu Th và ông Đỗ Văn Nhật H kết hôn năm 2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, ông bà về chung sống tại số 41 Phước Lý 3, phường Hòa M, quận Liên Ch , thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống với nhau, Bà Th và ông Huy thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng hay cải vã, ông Huy không có trách nhiệm với gia đình, ông Huy thường xuyên đánh đập vợ. Ông bà đã sống ly thân từ năm 2021 đến nay. Nay Bà Th nhận thấy không còn tình cảm với ông Huy, mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Huy.

- *Về quan hệ con chung*: Bà Th xác nhận, bà và ông Huy có 01 con chung tên Đỗ Ngô Tuệ Anh – Sinh ngày 03/11/2018. Ly hôn, Bà Th có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung và không yêu cầu ông Huy cấp dưỡng nuôi con chung.

Hiện nay, các con chung đang sống cùng với Bà Th tại số 41 Phước Lý 3, phường Hòa M, quận Liên Ch , thành phố Đà Nẵng.

- *Về tài sản chung*: Hòa Minh, quận Liên Chiểu xác nhận bà và ông Huy không có tài sản chung.

- *Về nợ chung*: Bà Th xác nhận bà và ông Huy không nợ ai và không ai nợ vợ chồng bà.

**** Bị đơn ông Đỗ Văn Nhật Huy:*** Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã tống đạt Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập lấy lời khai, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo hoãn phiên họp họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông Huy vắng mặt cũng như không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Bà Th nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của ông Huy.

**** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu:***

- Về thủ tục tố tụng:

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay Thẩm phán, HĐXX và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, việc giải quyết vụ án được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự, đảm bảo cho các đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

+ Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay nguyên đơn đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại Điều 70, 71, 234 Bộ luật tố tụng dân sự. Còn bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không có ý kiến trình bày quan điểm về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và không tham gia quá trình tố tụng là không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại Điều 70, 72, 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm đối với việc giải quyết vụ án: Đối với yêu cầu xin ly hôn và nuôi con chung của bà Ngô Thị Thu Th đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng 51, 56, 58, 81 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của bà Thủy. Đề nghị HĐXX xử cho Bà Th ly hôn với ông Huy và giao con là Đỗ Ngô Tuệ Anh – Sinh ngày 03/11/2018 cho Bà Th trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi), Bà Th không yêu cầu ông Huy cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, đây là vụ án tranh chấp ly hôn, nuôi con chung, bị đơn ông Đỗ Văn Nhật H có cư trú tại quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu đã tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông Đỗ Văn Nhật H vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Đỗ Văn Nhật H theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án:

Tại phiên tòa bà Ngô Thị Thu Th giữ nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu thành phố Đà Nẵng giải quyết cho Bà Th được ly hôn ông Đỗ Văn Nhật Huy.

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thị Thu Th và ông Đỗ Văn Nhật H xây dựng gia đình vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có thời gian tìm hiểu yêu thương nhau. Việc kết hôn giữa Bà Th và ông Huy là hoàn toàn

tự nguyện, không bị ép buộc và không trái với quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân giữa Bà Th và ông Huy là hoàn toàn hợp pháp

Xét thấy trong đơn khởi kiện gửi đến Tòa án, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Bà Th xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, ông Huy hay đánh đập vợ con khiến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Hiện nay, Bà Th và ông Huy đã sống ly thân. Tại phiên tòa, Bà Th xác định không còn tình cảm vợ chồng với ông Huy nên mong muốn được ly hôn.

Trong quá trình giải quyết vụ án, tại các phiên hòa giải cũng như tại phiên tòa hôm nay, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông Đỗ Văn Nhật H đều vắng mặt và cũng không trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của bà Thủy. Điều này thể hiện ông Huy không có thiện chí muốn hàn gắn hạnh phúc gia đình. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn của vợ chồng Bà Th và ông Huy đã đến mức trầm trọng, đời sống chung thực tế đã không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của bà Ngô Thị Thu Th đối với ông Đỗ Văn Nhật Huy.

[2.2] Về quan hệ con chung: Bà Ngô Thị Thu Th đối với ông Đỗ Văn Nhật H có 01 con chung tên Đỗ Ngô Tuệ Anh – Sinh ngày 03/11/2018. Quá trình giải quyết vụ án, Bà Th xác nhận các con chung đang sống ổn định với bà nên bà có nguyện vọng nuôi dưỡng con đến khi đủ tuổi trưởng thành và không yêu cầu ông Huy cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét yêu cầu giao con chung của bà Thúy thì thấy: Bà Th có nguyện vọng nuôi con chung. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Huy vắng mặt và không có ý kiến gì về việc Bà Th có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng các con. Ngoài ra, hiện nay con chung của ông Huy và Bà Th đang được Bà Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, và cháu Anh cũng có nguyện vọng được ở cùng mẹ nên giao con cho Bà Th trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Bà Th không yêu cầu ông Huy cấp dưỡng nuôi con và ông Huy không có ý kiến gì về vấn đề này nên HĐXX không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Ngô Thị Thu Th xác định, bà và ông Huy không có. Quá trình giải quyết vụ án ông Huy vắng mặt và không có ý kiến gì đối với vấn đề tài sản chung và nợ chung nên HĐXX không đề cập. Nếu sau này, Bà Th và ông Huy có tranh chấp về phần tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện bằng vụ án dân sự khác.

[3] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Ngô Thị Thu Th phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 227, 235, 266 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 51, 56, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện về việc "Ly hôn, nuôi con chung" của bà Ngô Thị Thu Th đối với ông Đỗ Văn Nhật H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thị Thu Th – Sinh năm 1990 được ly hôn ông Đỗ Văn Nhật H – Sinh năm 1992.

(Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 122/2018 ngày 04.7.2018 của UBND phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng không còn giá trị kể từ ngày Bản án này có hiệu lực pháp luật).

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung tên Đỗ Ngô Tuệ Anh – Sinh ngày 03/11/2018 cho bà Ngô Thị Thu Th trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi. Ông Đỗ Văn Nhật H không cấp dưỡng nuôi con.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Ngô Thị Thu Th phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0000079 ngày 08.11.2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Bà Th đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

<u>Nơi nhận</u>:
- Các đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- Sở tư pháp;
- UBND phường Hòa Cường Bắc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Hồng Thủy